

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HS-ST

Ngày: 15-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triền.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tư.

2. Ông Lê Công Lợi.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa:* Ông Lý Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Gia Hồ H - Sinh năm: 1980; tại: An Giang; nơi cư trú: 229/70/27 đường T, phường T1, quận P, thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K và bà Hồ Xuân H1; có vợ là Dương Thị Quế H2 (đã ly hôn năm 2013) và 01 con chung sinh năm 2011; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2018 đến ngày 05/7/2018 cho gia đình bảo lãnh; bị bắt tạm giam lại từ ngày 10/8/2018 cho đến nay. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Xuân H1 - Sinh năm 1961 - Địa chỉ: Số 229/70/27 đường T, phường T1, quận P, thành phố H. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Gia H đồng thời là người tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hồ Xuân H1: Luật sư Nguyễn Đức Thắng Y - Công ty luật Trách nhiệm Hữu Hạn Một thành viên Bình Chánh - thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Do buồn chuyện gia đình nên Bùi Gia Hồ H, sinh năm: 1980, hộ khẩu thường trú: 229/70/27, đường T, phường T1, quận P, thành phố H, đi thuê phòng trọ và sống tại số 62, phường 3, thành phố N, tỉnh N. Khoảng tháng 9/2017, H quay về nhà tại quận P, thành phố H gặp mẹ ruột là bà Hồ Xuân H1 để vay số tiền 300.000.000 đồng mở lò bánh mì. Ngày 18/5/2018, H định mang số tiền còn lại là 240.000.000 đồng đi trả cho bà Hương nhưng không đủ nên H mang xe mô tô biển số 59D1-107.11 của H đi thế chấp tại dịch vụ cầm đồ Đại Phát được 120.000.000 đồng. Tuy nhiên sau đó, H không trả lại tiền cho bà H1 mà đi xe về phòng trọ của mình ở thành phố N.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/5/2018, H mang theo số tiền 360.000.000 đồng và đón xe đi đến cửa khẩu Tho Mo thuộc xã M, huyện Đ, tỉnh A để qua Campuchia đánh bạc. Khi đến cửa khẩu Tho Mo, H thuê xe honda ôm chở theo đường mòn biên giới đi qua Casino ở trên đất Campuchia để chơi đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ ngày 21/5/2018, sau khi thua bài khoảng 5.000.000 đồng, H thuê xe honda ôm từ Casino đến cửa khẩu Tho Mo, huyện Đ, tỉnh A để về nhà. Khi đến cửa khẩu Tho Mo, do không xuất trình được giấy tờ và thủ tục xuất nhập cảnh nên H bị lực lượng kiểm soát Đồn Biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây kiểm tra hành lý, phát hiện số tiền 355.500.000 đồng không có giấy tờ xác nhận hợp pháp theo quy định của pháp luật. Lực lượng kiểm soát Đồn Biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây, đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H về hành vi nêu trên. Tại Cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang tạm giữ vật chứng là: số tiền 355.500.000 đồng, trong đó gồm: 711 (bảy trăm mười một) tờ tiền Việt Nam có mệnh giá mỗi tờ là 500.000 đồng.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS-ĐH ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Bùi Gia Hồ H về tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới” theo điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Gia Hồ H phạm tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 189, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Gia Hồ H từ 24 đến 30 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu sung công: số tiền 115.500.000 đồng.

Trả lại cho bà Hồ Xuân H1 số tiền 240.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Gia Hồ H trình bày thống nhất theo cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, số tiền 355.500.000 đồng, gồm: 711 (bảy trăm

mười một) tờ tiền Việt Nam có mệnh giá mỗi tờ là 500.000 đồng bị cáo vận chuyển trái phép qua biên giới Campuchia vào Việt Nam và bị lực lượng kiểm soát đồn biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây bắt quả tang. Trong đó 120.000.000 đồng là do bị cáo cầm xe Honda SH có được và 235.500.000 đồng là số tiền của bị cáo mượn của gia đình để kinh doanh còn lại trong số tiền đã mượn vào tháng 9 năm 2017 là 300.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan bà Hồ Xuân H1 trình bày: Vào tháng 9 năm 2017 gia đình bà có cho con trai là Bùi Gia Hồ H mượn 300.000.000 đồng để làm vốn làm ăn (chỉ nói miệng) và đã đưa tiền cho H mượn cho đến nay chưa trả lại. Bà yêu cầu được nhận lại số tiền 300.000.000 đồng mà cơ quan chức năng đang quản lý.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Gia H đồng thời là người tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Bùi Xuân H1: Luật sư Nguyễn Đức Thắng Y trình bày:

- Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Bùi Gia Hồ H được hưởng án treo vì các lý do sau: Bị cáo thật thà khai báo, bị cáo đang nuôi con nhỏ vợ đã ly hôn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình mẹ bị cáo là người khuyết tật theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo H đã thành khẩn khai báo từ khi bị bắt nên đã giúp Cơ quan cảnh sát điều tra sớm kết thúc điều tra nên xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn cần được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là bị cáo chưa gây thiệt hại nào cho quá trình quản lý tiền tệ của Nhà nước theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo H được hưởng án treo theo quy định tại điểm t, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Thống nhất phát biểu của kiểm sát viên về việc đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền 240.000.000 đồng cho bà Hồ Xuân H1. Vì đây là số tiền hợp pháp của bà Hương cho bị cáo mượn hợp pháp và bị cáo sử dụng bất hợp pháp dẫn đến bị cơ quan chức năng bắt và quản lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 18/5/2018, (khoảng 20 giờ 30 phút) Bùi Gia Hồ H xuất cảnh sang Campuchia theo lối mòn đường đi qua lại biên giới trái phép mang theo số tiền 360.000.000 đồng để đến Casino 67 và tại đây H tham gia đánh bạc cho đến 10 giờ ngày 21/5/2018 thì quay về Việt Nam mang theo số tiền 355.500.000 đồng không có giấy tờ để chứng minh số tiền trên được phép đem sang bên kia biên giới và quay trở lại lãnh thổ Việt Nam nên H bị lực lượng chức năng đồn biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây kiểm tra hành lý và giấy tờ qua lại biên giới thì H không xuất trình được nên bị bắt giữ và lập biên bản quản lý số tiền 355.500.000 đồng.

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra và quyết định phê chuẩn khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Gia Hồ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đồn cửa khẩu Mỹ Quý Tây lập lúc 15 giờ 15 phút ngày 21/5/2018 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng khách quan để kết luận rằng bị cáo Bùi Gia Hồ H phạm vào tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, cáo trạng số: 31/CT-VKS-ĐH ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Bùi Gia Hồ H với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Bùi Gia Hồ H là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, chính sách quản lý tiền tệ của Nhà nước, bị cáo là người đã thành niên thực hiện với lỗi cố ý là do lười lao động, nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên đem tiền Việt Nam đồng sang Campuchia một cách trái phép để sử dụng đánh bạc tại các Casino bên kia biên giới Việt Nam và Campuchia, sau khi đánh bạc thắng thua bằng tiền bị cáo đem số tiền mang theo để đánh bạc trở lại Việt Nam không có giấy tờ của cơ quan có thẩm quyền cho phép để được đem theo số tiền nói trên. Bản thân bị cáo không sống tại gia đình mà sống tại số 62, phường 3, thành phố N, tỉnh N, chỉ sau khi cho bị cáo tại ngoại mới trở về gia đình. Bị cáo không phải là người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và hiện tại, con chung cũng không sống tại gia đình bị cáo. Trước đây, bị cáo có một lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (nộp phạt xong hết thời hiệu) nay lại tiếp tục mang tiền đi đánh bạc ở nước ngoài cho thấy ý thức tự cải tạo bản thân chưa tốt. Xét thấy hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét thấy, bị cáo Bùi Gia Hồ H, thật thà khai báo, bản thân bị cáo phải nuôi con nhỏ, mẹ của bị cáo là người khuyết tật là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Gia Hồ H là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Đối với yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ có liên bà Hồ Xuân Hương yêu cầu bị cáo H trả lại tiền đã cho bị cáo mượn 300.000.000 đồng và nhận lại tiền mà bị cáo đem qua lại biên giới trái phép. Bị cáo đồng ý trả lại tiền cho bà Hương, đây là sự thỏa thuận tự nguyện phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét.

[8] Xét lời bào chữa của Luật sư đối với bị cáo Bùi Gia Hồ H về các tình tiết giảm nhẹ là có cơ sở chấp nhận trừ các tình tiết ở điểm t, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự. Còn việc cho bị cáo hưởng án treo là không có cơ sở nên bác yêu cầu bởi vì chưa đáp ứng được yêu cầu phòng và chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Mặc khác, tình hình trật tự trên khu vực biên giới có nhiều phức tạp như xuất cảnh trái phép để đánh bạc và đã mang ra khỏi Việt Nam một lượng lớn tiền, vàng và ngoại tệ để đánh bạc, buôn lậu qua biên giới, vận chuyển hàng cấm, lợi dụng đi nước ngoài làm chuyên phi pháp...bản thân bị cáo thiếu chí thú làm ăn và không tự cải tạo được bản thân nên cách ly bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[8.1] Đối với việc bảo vệ quyền và lợi ích của Luật sư cho bà Hồ Xuân H1 là có cơ sở chấp nhận một phần 240.000.000 đồng, phần còn lại không có cơ sở nên bác yêu cầu vì số tiền còn lại là của bị cáo cầm xe có được chứ không phải tiền của bà Hương cho mượn.

[9] Về các biện pháp tư pháp: số tiền 355.500.000 đồng, gồm: 711 (bảy trăm mười một) tờ tiền Việt Nam có mệnh giá mỗi tờ là 500.000 đồng bị cáo vận chuyển trái phép qua biên giới Campuchia vào Việt Nam và bị lực lượng kiểm soát đồn biên phòng cửa khẩu Mỹ Quý Tây bắt quả tang. Trong đó 120.000.000 đồng là do bị cáo cầm xe Honda SH có được nên tịch sung công phần còn lại sau khi đã đánh bạc là 115.500.000 đồng.

- 240.000.000 đồng là số tiền của bị cáo mượn của gia đình để kinh doanh còn lại trong số tiền đã mượn vào tháng 9 năm 2017 là 300.000.00 đồng, bị cáo sử dụng trái mục đích xâm phạm đến quyền lợi của người khác là bà Hương, tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả lại cho bà Hương nên trả lại cho bà H1.

Toàn bộ số tiền hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[10] Đối với những người đưa bị cáo H qua lại trái phép biên giới Việt Nam - Campuchia không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm bỏ lọt tội phạm không được xử lý, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo qui định của pháp luật.

[11] Bị cáo Bùi Gia Hồ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 189, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Gia Hồ H phạm tội “Vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”.

3. Xử phạt bị cáo Bùi Gia Hồ H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2018 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ tạm giam (ngày 21/5/2018 đến ngày 05/7/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung công: 115.500.000 đồng (một trăm mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bà Hồ Xuân H1: 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Gia Hồ H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, luật sư có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 15/8/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triển